

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HSST
Ngày 23/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Cự
Ông Nguyễn Hữu Hiền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thê- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại Nhà văn hóa xã Đ, huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST - HS ngày 31/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST - HS ngày 09/6/2023 đối với bị cáo:

Phạm Duy G, sinh ngày 02/10/1984, tại phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Số nhà 21A, tổ 4, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Duy Q, con bà Phạm Thị L, Có vợ: Phạm Thị T (hiện đang ly thân). Con: có 01 con, sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: tổ 1, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: tổ 5, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Ông Phạm Duy Q, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Số nhà 21A, tổ 4, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Duy G là người sử dụng ma túy tổng hợp và Ketamine hiện làm nghề lái xe ô tô chở khách. Tối ngày 28/3/2023 G đến quán Bar ở xã T, thành phố Thái Bình (G không nhớ tên quán Bar) chơi thì có một người thanh niên khoảng 20 tuổi, cao khoảng 1,75m, không biết tên địa chỉ lại hỏi G có mua ma túy không, G bảo bán cho G ma túy tổng hợp người này đồng ý và nói giá 1.300.000đồng; G đưa tiền và người này đưa G 01 túi nilon trong suốt có nắp cài bằng nhựa bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilon trong suốt có nắp cài bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa 02 viên nén màu hồng cam hình lựu đạn. G cất 02 túi ma túy vào túi quần phía sau đang mặc, khi về nhà G thay quần treo lên mắc trong phòng ngủ của G, 02 túi ma túy vẫn để trong túi quần. Trưa ngày 29/3/2023, G mặc lại chiếc quần có cất giấu ma túy và điều khiển xe Ô tô biển kiểm soát 17A - 309.40 hiệu Mitsubishi- Xpander chở khách từ thành phố Thái Bình đi Hà Nội mục đích để lúc nào tiện sẽ sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày G về đến thị trấn Đông Hưng, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên G đi đến khách sạn L ở tổ 1, thị trấn Đông Hưng mục đích vào thuê phòng để sử dụng ma túy và nghỉ ngơi; khi G xuống đi vào khách sạn thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an thị trấn Đông Hưng đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại để kiểm tra vì nghi có liên quan đến ma túy. Tổ công tác mời người chứng kiến; giải thích quyền, nghĩa vụ theo quy định thì G đã tự nguyện lấy 02 túi ma túy từ túi quần phía sau đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã đưa G về Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng lập biên bản biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong hai phong bì thư kí hiệu M1 và M2, quản lý phương tiện, sau đó dẫn giải G về Công an huyện Đông Hưng làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chiếc Ô tô biển kiểm soát 17A - 309.40 hiệu Mitsubishi - Xpander và nơi ở của Phạm Duy G ở số nhà 21A, tổ 4, phường B, thành phố Thái Bình nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4421 gam; mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,9184 gam.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 57/CT-VKSDH ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân

thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố, đồng thời áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo G phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; phạt bị cáo mức hình phạt từ 02(hai) năm 03(ba) tháng đến 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa: Bị cáo G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác định Cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Khi nói lời sau cùng: Bị cáo trình bày đã biết việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình chăm sóc con nhỏ.

PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định có tội, căn cứ xác định vô tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với Cáo trạng số 57/CT-VKSĐH ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình lập hồi 19 giờ 35 phút ngày 29/3/2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng; phù hợp với Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong vật chứng, phù hợp với kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 29/3/2023, tại trục đường tổ 1, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình Phạm Duy G, có hành vi tàng trữ trái phép 0,4421 gam ma túy loại Ketamine và 0,9184 gam ma túy loại MDMA, tại túi quần phía sau bên trái đang mặc mục đích để sử dụng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình bắt quả tang

Bị cáo Phạm Duy G tàng trữ 02 loại ma túy, trong đó Ketamine là ma túy ở thể rắn, căn cứ Điều 5- Nghị định 19/2018/NĐ -CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính khối lượng ma túy thì: Tỷ lệ % là MDMA = $(0,9184 : 5) \times 100\% = 18,37\%$; Tỷ lệ % Ketamin là $(0,4421 : 20) \times 100\% = 2,21\%$; tổng 2 loại ma túy là 20,58%. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tàng trữ trái phép chất ma túy

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a,....

b, Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao cô cacos khối lượng từ 01gam đến dưới 500 gam

c. Heroin, cocaine, methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1gam đến 05 gam;

d, lá cô ca, lá khát(lá cây Catha edulis) ; lá rê, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận cây khác có chứa ma tuý do chính phủ quy định có khối lượng từ 01 ki lô gam đến dưới 10 ki lô gam.

đ, Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 ki lô gam đến dưới 50 ki lô gam

e, Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 ki lô gam đến dưới 10 ki lô gam

g, Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 0,1 đến dưới 20 gam;

h, Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mi li lít đến dưới 100 mi li lít

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn

xã hội. Bản thân bị cáo biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bất hợp pháp nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân G vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng.

Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy loại Ketamine và MDMA thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định

[9] Về các vấn đề liên quan:

- Về nguồn gốc ma túy: Theo G khai mua của nam thanh niên tại một quán ba ở thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhưng G không biết, tên, địa chỉ cụ thể, cũng không nhớ tên quán do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Về số tiền 1.300.000 đồng dùng để mua ma túy là do G lao động mà có.

- Về chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A - 309.40 hiệu Mitsubishi - Xpander cơ quan điều tra thu giữ của Giang qua xác minh xe đăng ký tên ông Phạm Duy Q, ông Q mua cho G mượn để làm ăn, G đi chở khách mang theo ma túy đi để sử dụng ông Q không biết. Ngày 26/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho ông Q là đúng thẩm quyền.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Duy G phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy G 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,3432 gam ma túy loại Ketamine được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1 và 0.8746 gam ma túy loại MDMA được niêm phong trong phong bì kí hiệu M2 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định, có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 31/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Duy G phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, ngày 23/6/2023.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND phường B, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký**

Hà Thị Nhung

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**VIỆN KSND TỈNH THÁI BÌNH
VIỆN KSND HUYỆN ĐÔNG HUNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CT-VKSĐH

Đông Hưng, ngày 31 tháng 5 năm 2023

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 46 ngày 31/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 77 ngày 31/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đối với Phạm Duy Giang, sinh ngày 02/10/1984; nơi cư trú: Số nhà 21A, tổ 4, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 58 ngày 24/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Phạm Duy Giang là người sử dụng ma túy tổng hợp và Ketamine hiện làm nghề lái xe ô tô chở khách. Tối ngày 28/3/2023 Giang đến quán Bar ở xã Tân Bình, thành phố Thái Bình (Giang không nhớ tên quán Bar) chơi thì có một người thanh niên khoảng 20 tuổi, cao khoảng 1,75m, không biết tên địa chỉ lại hỏi Giang có mua ma túy không, Giang bảo bán cho Giang 01 túi ma túy tổng hợp, 01 túi Ketamine; người này đồng ý và nói giá 1.300.000đồng; Giang đưa tiền và người này đưa Giang 01 túi nilon trong suốt có lắp cài bằng nhựa bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilon trong suốt có lắp cài bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa 02 viên nén màu hồng cam hình lựu đạn. Giang cất 02 túi ma túy vào túi quần phía sau đang mặc, khi về nhà Giang thay quần treo lên mắc trong phòng ngủ của Giang, 02 túi ma túy vẫn để trong túi quần. Trưa ngày 29/3/2023, Giang mặc lại chiếc quần có cất giấu ma túy và điều khiển xe Ô tô biển kiểm soát 17A - 309.40 hiệu Mitsubishi- Xpander chở khách từ thành phố Thái Bình đi Hà Nội mục đích để lúc nào tiện sẽ sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày Giang về đến thị trấn Đông Hưng, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Giang đi đến khách sạn Lữ Hương ở tổ 1, thị trấn Đông Hưng mục đích vào thuê phòng để sử dụng ma túy và nghỉ ngơi; khi Giang xuống đi vào khách sạn thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an thị trấn Đông Hưng đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại để kiểm tra vì nghi có liên quan đến ma túy. Tổ công tác mời người chứng kiến; giải thích quyền, nghĩa vụ theo quy định thì Giang đã tự nguyện lấy 02 túi ma túy từ túi quần phía sau đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã đưa Giang về Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, quản lý phương tiện, sau đó dẫn giải Giang về Công an huyện Đông Hưng làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chiếc Ô tô biển kiểm soát 17A - 309.40 hiệu Mitsubishi - Xpander và nơi ở của Phạm Duy Giang ở số nhà 21A, tổ 4, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4421 gam; mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,9184 gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị can Phạm Duy Giang đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân (Bút lục số 61 đến 70).

Hành vi phạm tội của bị can còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình lập hồi 19 giờ 35 phút ngày 29/3/2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng; phù hợp với Biên tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong vật chứng, Phù hợp với kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày

30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng khác).

- Lời khai của những người chứng kiến:Chị Phạm Thị Huệ, sinh năm 1979, trú tại tổ 1, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng; anh Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1975, trú tại tổ 5, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng (Bút lục số 71 đến 78);

- Đơn trình bày và biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phạm Duy Quỳnh, sinh năm 1961, trú tại số nhà 21A, tổ 4, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình (Bút lục số 54 và 79 - 80)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Xe Ô tô biển kiểm soát 17A - 309.40 hiệu Mitsubishi - Xpander đăng ký tên ông Phạm Duy Quỳnh, ông Quỳnh mua cho Giang mượn để làm ăn, Giang đi chở khách mang theo ma túy đi để sử dụng ông không biết. Ngày 26/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại xe Ô tô cho ông Quỳnh.

01 phong bì thư hoàn trả mẫu vật giám định được niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả, đang được quản lý theo thủ tục vật chứng.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên;

KẾT LUẬN

Khoảng 18 giờ ngày 29/3/2023, tại trục đường tổ 1, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình bắt quả tang Phạm Duy Giang, sinh năm 1984, cư trú tại Số nhà 21A, tổ 4, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép 0,4421 gam ma túy loại Ketamine và 0,9184 gam ma túy loại MDMA tại túi quần phía sau bên trái đang mặc mục đích để sử dụng,

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Họ và tên: **Phạm Duy Giang**, sinh ngày 02/10/1984 tại số nhà 21A, tổ 4, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Giới tính:Nam; Tên gọi khác: Không.Nơi cư trú:Số nhà 21A, tổ 4, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Duy Quỳnh, con bà Phạm Thị Lan, Có vợ: Phạm Thị Trang (hiện đang ly thân).Con: có 01 con, sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023.Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

Bị cáo tàng trữ 02 loại ma túy, trong đó Ketamine là ma túy ở thể rắn, căn cứ Điều 5- Nghị định 19/2018/NĐ -CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính khối lượng ma túy thì: Tỷ lệ % là MDMA = $(0,9184: 5) \times 100\% = 18,37\%$; Tỷ

lệ % Ketamin là $(0,4421 : 20) \times 100\% = 2,21\%$; tổng 2 loại ma túy là 20,58%. Do đó hành vi của bị can Phạm Duy Giang đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...em cóp hết khoản 1 vào nhé

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo, nên hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Việc xử lý những người liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy: Bị can khai mua của một người đàn ông khoảng 20 tuổi, cao khoảng 1,75 m, không biết tên, địa chỉ tại một quán Bar ở xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể; không nhớ tên và địa chỉ của quán Bar nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Số tiền 1.300.000 đồng bị can sử dụng mua ma túy là do lao động mà có.

Vì các căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để xét xử bị can Phạm Duy Giang có lý lịch nêu trên về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm nhiều tập, bằng tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến .
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- TAND huyện Đông Hưng;
- Phòng 1, phòng 7 VKSND tỉnh TB;
- CQCSĐT, BP HSNV CA h. Đông Hưng;
- Bị can;
- Lưu HSVA, HSKS, VP.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đỗ Mười